TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 26/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luân;

+ Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Trường;
2. Ông Lê Văn Chinh.

+ Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum; thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa: Ông Đàm Công Tư - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

- Trương Văn Hai; tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 10 năm 1982; nơi sinh: TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký HKTT: Xóm Ao Lang, xã Linh Sơn, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 02/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Thành (đã chết) và bà Diệp Thị Kẽm; vợ đã ly hôn: Chị Nguyễn Thị Uyên, có một con sinh năm 2003; hiện tại; mẹ và con của bị cáo cư trú tại: Xóm Ao Lang, xã Linh Sơn, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 8 năm 2023 cho đến nay, ngày 26 tháng 01 năm 2024 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

Truy tố về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Người bị hại;

+ Nguyễn Thanh Tú; sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

+ Trịnh Minh Phước; sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến;

+ Trần Trọng Tuấn; năm sinh: 1985; địa chỉ: Thôn 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích trộm cắp tài sản, vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 22/8/2023 Trương Văn Hai một mình từ dãy phòng trọ, Hai thuê để ở, tại tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi đi bộ đến Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi, lợi dụng việc vào phòng bệnh nhân không có bảo vệ, Hai vào phòng quan sát nhìn thấy trong phòng có 03 đến 04 bệnh nhân và người nhà đang ngủ; thấy ở phía đầu giường anh Nguyễn Thanh Tú ngủ cạnh cửa sổ, giáp hành lang có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng - đồng; Trương Văn Hai lén lút, bí mật chiếm đoạt điện thoại. Sau đó vào khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày Hai đem điện thoại đến tiệm điện thoại di động "Minh Khôi" thuộc của tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi gặp Trịnh Minh Phước là chủ tiệm. Hai nói "điện thoại của Hai, do quên mật khẩu không mở khóa điện thoại được", nhờ Trần Minh Phước bẻ khóa, hai bên thống nhất giá 2 triệu đồng. Phước bẻ khóa và hỏi "nguồn gốc điện thoại"; Hai nói, do người khác cầm cố vay tiền, đến hạn không trả tiền, Hai cần bán điện thoại để thu hồi tiền nợ và hỏi Phước có mua điện thoại không? Phước không nghi ngờ về nguồn gốc điện thoại, thỏa thuận và mua điện thoại với giá 4.300.000 đồng. Thu tiền bán điện thoại xong Hai về phòng trọ nghỉ.

Đến chiều ngày 22/8/2023 Trương Văn Hai đến công viên huyện Ngọc Hồi, tìm mua ma túy; Hai gặp một người đàn ông "không rõ lai lịch, địa chỉ" mua của người này ma túy loại (heroin) đem về phòng trọ sử dụng. Đến 07 giờ 00 phút sáng ngày 24/8/2023 Hai đến công viên ngồi, người đàn ông bán ma túy cho Hai ngày trước đi xe môtô (Hai không nhớ biển số xe) đến hỏi "làm gì ngồi đây; có mua thuốc không", Hai nói có mua 200.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và đưa cho Hai gói gấy nhỏ trong có chứa ma túy, Hai cầm gói ma túy đi đến trước nhà vệ sinh của công viên, định vào trong để sử dụng thì bị công an kiểm tra bắt quả tang.

Trịnh Minh Phước mua điện thoại, không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trịnh Minh Phước.

Người đàn ông hai lần bán ma túy cho Trương Văn Hai do Hai (không nhớ biển số xe môtô của người này), Trương Văn Hai cũng không biết gì về "lai lịch, địa chỉ của người này" nên cơ quan chức năng chưa thể tiến hành các thủ tục tố tụng hình sự với người này.

Tại bản kết luận về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 390/KL – HĐĐG ngày 11/9/2023; kết luận điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng - đồng, giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 219/KL – KTHS ngày 28/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất rắn, dạng cục bột

màu trắng được niêm yết trong phong bì, gửi giám định là ma túy loại (Heroin), có tổng khối lượng là 0,170 gam.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum, truy tố bị cáo Trương Văn Hai về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Văn Hai về các tội "Trộm cắp tài sản", "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; trên cơ sở khẳng định bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn Hai từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 19 tháng đến 25 tháng tù.

Tang vật của vụ án thu giữ gồm:

- Điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng - đồng, cơ quan chức năng đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh Tú, nên không đề nghị HĐXX xem xét;

- 01 Phong bì (hoàn trả phong bì trong có chứa chất ma túy gửi giám định) mặt trước ghi nội dung: CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 219/KL – KTYHS, tại các mép phong bì mặt sau có đóng dấu tròn, nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH * CÔNG AN TỈNH KON TUM" và chữ ký của Quế, Hoàng, Tài.

- Thu của bị cáo;

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen đã qua sử dụng;

+ 01 (một) bơm kim tiêm, đã qua sử dụng;

+ Tiền VNĐ 1.110.000 đồng (Một triệu một trăm mười nghìn đồng);

Căn cứ quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại tài sản không phải là tang vật của vụ án; tịch thu, tiêu hủy vật chứng không có giá trị hoặc không có giá trị sử dụng.

Về án phí; đề nghị Hội đồng xét xử, sử lý theo quy định của pháp luật;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Trịnh Minh Phước có lời khai, lời trình bày: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/8/2023, Trương Văn Hai đem điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng - đồng đến tiệm điện thoại di động "Minh Khôi" thuộc của tổ dân phố 2, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi gặp Trần Minh Phước là chủ tiệm; Phước không nghi ngờ về nguồn gốc điện thoại, không biết điện thoại do trộm cắp mà có; Phước thỏa thuận với Hai và mua điện thoại với giá 4.300.000 đồng; do Trương văn hai còn 1.110.000 đồng nên Phước đề nghị buộc Trương Văn Hai phải hoàn trả cho Phước 1.110.000 đồng (4.300.000 đồng- 1.110.000 đồng = 3.290.000 đồng); 3.290.000 đồng, Trịnh Minh Phước không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả.

Bị cáo; Trương Văn Hai đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 04 giờ 10 phút ngày 22/8/2023 Trương Văn Hai trộm cắp điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng - đồng tại phòng bệnh nhân, tại Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi; bán điện thoại với giá 4.300.000 đồng. Ngày 24/8/2023

mua 0,170 gam ma túy loại (Heroin) và bị bắt. Bị cáo cho là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về về các hành vi phạm tội, bị cáo đã thực hiện; nhất trí với lời luận tội, kết tội, mức án đề nghị đối với bị cáo; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các vật chứng thu giữ được, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận; về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội: Khoảng 04 giờ 10 phút ngày 22/8/2023 Trương Văn Hai trộm cắp điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng - đồng tại phòng bệnh nhân, tại Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi; bán điện thoại với giá 4.300.000 đồng. Ngày 24/8/2023 mua 0,170 gam ma túy loại (Heroin) và bị bắt. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội bị cáo phạm phải, là tội phạm nghiêm trọng.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh và có dự mưu từ trước; chiếm đoạt được tài sản tuy giá trị không lớn, nhưng rất nhẫn tâm do trộm cắp của bệnh nhân; trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, phải chịu hình phạt nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý hàng cấm của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện, khi sử dụng nó sẽ làm cho con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức xã hội và phát sinh các tội phạm khác. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nên cần xử cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của gia đình, cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết; thời gian cách ly bị cáo phải đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, loại hình phạt, mức hình phạt, hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Văn Hai.

[4.1] Về Nhân thân: Bị cáo Trương Văn Hai có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự;

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, đã thu hồi lại được. Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, hành vi tàng trữ đơn giản bị bắt quả tang; bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải đối với các hành vi phạm tội của bản thân; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần cho bị cáo được hưởng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, làm cho bị cáo nhận thức được sự khoan hồng; sự đúng lý, đạt tình của pháp luật mà yên tâm phấn đấu cải tạo cho tốt, để được sớm trở về đoàn tụ với gia đình, hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân tốt.

[4.3] Tòa án xét xử một lần đối với 02 tội mà bị cáo phạm phải; cần áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt theo quy định.

[4.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai tội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Hội đồng xét xử thấy; loại hình phạt, mức hình phạt, hình phạt bổ sung mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân nêu tại lời luận tội là phù hợp với quy định tại Điều 50 của Bộ luật hình sự, cần chấp nhận. Nhưng mức án, cần giảm nhẹ cho bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tuyên:

- Trả lại tài sản:

+ Cơ quan chức năng đã trả lại điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng - đồng cho anh Nguyễn Thanh Tú là chủ sở hữu phợp pháp của điện thoại, việc trả lại điện thoại là đúng quy định của pháp luật, anh Tú không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Trả lại cho Trương Văn Hai các tài sản không phải là tang vật của vụ án, gồm: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen đã qua sử dụng; tiền VNĐ 1.110.000 đồng (Một triệu một trăm mười nghìn đồng).

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 Phong bì bên trong có chứa 0,170 gam ma túy loại Heroin (hoàn trả phong bì trong có chứa chất ma túy gửi giám định) mặt trức ghi nội dung: CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 219/KL – KTYHS, tại các mép phong bì mặt sau có đóng dấu tròn, nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH * CÔNG AN TỈNH KON TUM" và chữ ký của Quế, Hoàng, Tài.

+ 01 (một) bơm kim tiêm, đã qua sử dụng;

Các tài sản, vật chứng nêu trên số lượng, đặc điểm, chất lượng, tính năng, giá trị như trong Biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 14 giờ 00 phút ngày

27/12/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc hồi kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 30/QĐ-VKS-NH ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Theo các Điều 122, 123, 131 của Bộ luật dân sự: Phước thỏa thuận với Hai và mua điện thoại với giá 4.300.000 đồng; do Trương văn hai còn 1.110.000 đồng nên Phước đề nghị buộc Trương Văn Hai phải hoàn trả cho Phước 1.110.000 đồng (4.300.000 đồng- 1.110.000 đồng = 3.290.000 đồng); 3.290.000 đồng, Trịnh Minh Phước không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả. Thỏa thuận của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị cáo là đúng pháp luật; không trái đạo đức xã hội cần được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Hai phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Hai 10 (Mười) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Hai 15 (Mươi lăm) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 25 (Hai lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 24 tháng 8 năm 2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo cho cả hai tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về tài sản và vật chứng của vụ án;

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại tài sản không phải là tang vật của vụ án, gồm: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen đã qua sử dụng; tiền VNĐ 1.110.000 đồng (Một triệu một trăm mười nghìn đồng) cho Trương Văn Hai.

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng không có giá trị hoặc không có giá trị sử dụng, gồm:

+ 01 Phong bì bên trong có chứa 0,170 gam ma túy loại Heroin (hoàn trả phong bì trong có chứa chất ma túy gửi giám định) mặt trức ghi nội dung: CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 219/KL – KTYHS, tại các mép phong bì mặt sau có đóng dấu tròn, nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH * CÔNG AN TỈNH KON TUM" và chữ ký của Quế, Hoàng, Tài.

+ 01 (một) bơm kim tiêm, đã qua sử dụng;

Các tài sản, vật chứng nêu trên số lượng, đặc điểm, chất lượng, tính năng, giá trị như trong Biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 14 giờ 00 phút ngày

27/12/2023 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc hồi kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 30/QĐ-VKS-NH ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 122, 123, 131 của Bộ luật dân sự: Buộc Trương Văn Hai phải trả cho Trịnh Minh Phước 1.110.000 đồng (Một triệu một trăm mười nghìn đồng).

Áp dụng Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, kể từ ngày anh Trịnh Minh Phước có đơn yêu cầu thi hành án (thời hạn yêu cầu thi hành án dân sự là 5 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật), nếu Trương Văn Hai không trả, trả không hết số tiền phải hoàn trả nêu trên thì phải trả tiền lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

2. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; danh mục án phí, lệ phí kèm theo nghị quyết. Buộc bị cáo Trương Văn Hai phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm; buộc Trương Văn Hai phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo nói trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Ngọc Hồi;
- Lưu HS-VA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hữu Luân